30/01:

viet 1 view de hien thi thong tin kich su chuyen khoan

id ng gui

chu y:

chỉ làm 1 hàng, xuống hàng rõ ràng

làm bài 2 và 3 chỉ cần copy code rồi chạy được rồi xem slide

31/01:

học về mysql, rollback dữ liệu, kiểm tra điều kiện chuyển tiền nếu số tiền chuyển vượt quá hiện có thì phải kiểm tra: thành công thất bại nằm ở chỗ nào.

Nên triển khai view vs store procedure, cần khởi tạo bảng riêng, bảng data. Tạo 1 data trong dự án để ng dùng có thể check database.

view đặt tên tiền tố vw

store đặt tên tiền tố procedure sp

XML bài đầu giới thiệu đơn giản, sau này lên bài 4 sẽ giản lược.

từ bài 2 tới bài 10 sẽ xài Controller, từ bài 12 sẽ là @RestController

@RequestMapping sẽ bao gồm hết các Mapping khác.

Nếu dùng RequestMapping thì dùng method, ko ghi gì mặc định method Get. RequestMapping dùng để nhóm lại, có thể thêm pattern để ng dùng gõ sai sẽ ko cho chạy.

module 3: data first, module 4: code first

DAO: data access object để thao tác với dữ liệu

DAL: data access layer tầng truy cập dữ liệu

Mai: làm thực hành trên James, lên mạng lấy 1 dashboard cắt giao diện dashboard trên template sử dụng Thymeleaf

01/02:

Để đánh dấu đây là 1 file config thì thêm annotation @Configuration.

Để cho project tự động nhận biết được Controller thì ta thêm @Component Scan.

Tiếp theo sẽ các hình các views và viewResolver để cho template có thể được sử dụng trong Spring MVC.

Để controller có thể trả về được views, trong file config tạo ra 1 annotation @EnableWebMVC.

Nếu các file ví dụ css chưa ăn thì chuột phải vào Xem nguồn trang nhấn vào link vendor xem thử đã ăn chưa.

vào file config thêm addResourceHandler.

Lấy giao diện; vào trang devforum.info

lấy template, thêm dependency, then class config và appinit

Data Binding:

02/02:

Title nên để riêng, ko để chung ở thẻ head.

Ko copy hết các thể html, chọn lọc trước vs code.

Ko để kiểu link: ../../ thì sẽ gây cản trở trong việc truy cập thay vào đó ta chỉ cần bỏ 1 dấu / để chạy thảng vào luôn.

ORM code first

API: Application Programming Interface

Hibernate: giúp thực thi vào trong DB

JPA: giúp làm việc nhanh

đưa transaction vào phần try

@Transaction: bảo toàn dữ liệu

MySQL nên sửa từ 5 thành 8 để hỗ trợ Diagram

@Entity: map vào 1 bảng có tên trong database, nếu ko có thì sẽ đặt tên bảng theo tên class.

:id tham số truyền vào

Customer.class: công thức mình làm việc với đối tượng Customer

@Autowire: tiêm vào

@Bean: đối tượng được khởi tạo từ ban đầu, giúp tiêm đối tượng vào nơi chúng ta sử dụng

.IDENTITY sẽ như auto-increment nhưng an toàn hơn

@Id: khóa chính

AppInit: khởi tạo làm việc với cấu hình hệ thống

\*Làm bt trong classroom. CN(5/2) nộp bài, thứ 2 review